

Bản án số: 134/2022/HSST
Ngày: 28/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hiền Vinh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Quỳnh Hoa

2. Ông Trần Ngọc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Ông Quách Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc B**; Sinh năm: 1956; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: số 9 H, phường H, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Họ tên cha: Nguyễn Ngọc L (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết); Có vợ: Đàm Thị H (sinh năm 1966); Có 01 con sinh năm 1991; Danh chỉ bản số 169 lập ngày 17/3/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ: 13/3/2022;

Tạm giam: 19/3/2022

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lò Văn C**; Sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh L; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Lò Văn Đ (sinh năm 1966); Họ tên

mẹ: Lò Thị K (sinh năm 1966); Có vợ là: Lò Thị N (sinh năm 1998) và 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019). Danh chỉ bản số 168 lập ngày 17/3/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ: 13/3/2022;

Tạm giam: 19/3/2022

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội, Chi nhánh số 2 (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/3/2022, tổ công tác Công an phường Hàng Bài đang làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Ngọc B và Lò Văn C đi bộ trên vỉa hè khu vực trước cửa 41 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, B tự lấy trong túi quần bên trái ra 01 hộp sắt màu vàng trắng in chữ “Thăng Long” kích thước khoảng 06x07 cm bên trong có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy đang mang đi để cùng C tìm chỗ sử dụng. Tổ công tác đưa B, C cùng toàn bộ tang vật về trụ sở công an phường Cửa Đông để giải quyết.

Tạm giữ của Nguyễn Ngọc B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 hộp sắt màu vàng trắng in chữ “Thăng Long” kích thước khoảng 06x07 cm bên trong có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng

Tại kết luận giám định số 1699/KL-KTHS ngày 20/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy Heroine, khối lượng 0,199 gam.*

Tại phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể xác định Nguyễn Ngọc B và Lò Văn C đều dương tính với ma túy loại MOP (Chất ma túy dạng thuốc phiện: Heroin, Morphin).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc B không phát hiện thu giữ đồ vật liên quan đến ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc B khai: Khoảng 09 giờ ngày 13/3/2022, B đang ngồi uống nước tại khu vực phố Hàng Cót, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì một người xe ôm chở C đến chỗ B nhờ mua ma túy để sử dụng. B nhận của C 200.000 đồng và thống nhất ma túy mua được sẽ chia cho B một phần để cùng sử dụng. Sau đó, cả hai đến khu vực ngã tư Hàng Gà, C đứng đợi ở đây còn B đi một mình đến khu vực vườn hoa Phùng Hưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch mua 200.000 đồng ma túy

Heroin. B nhận ma túy chia vào 2 gói giấy (mục đích chia ma túy để B và C mỗi người sử dụng một gói) cất vào hộp “Thăng Long” quay lại chỗ C để cùng tìm chỗ sử dụng. Khi cả hai đi đến 41 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì bị bắt quả tang.

Lò Văn C khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/3/2022, C có nhu cầu sử dụng ma túy nên nhờ một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) chở đi tìm chỗ mua ma túy. Sau đó, C gặp B và đưa cho B 200.000 đồng để mua ma túy, thỏa thuận mua được sẽ cùng nhau sử dụng. Khi đang đi tìm chỗ để sử dụng ma túy cùng B thì C bị bắt giữ như đã nêu trên.

Về đối tượng bán ma túy cho B và đối tượng chở C đến gặp B để mua ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, dẫn giải chỉ địa điểm gặp các đối tượng trên nhưng không xác định được. B, C không rõ nhân thân lai lịch các đối tượng trên, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 20/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lò Văn C và Nguyễn Ngọc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo C mức hình phạt tù 18 đến 20 tháng tù, bị cáo B mức hình phạt tù 18 đến 20 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy, 01 hộp sắt màu vàng trắng in chữ “Thăng Long”, 01 sim điện thoại. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng. Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C thống nhất với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu trong bản luận tội đối với bị cáo. Về hình phạt, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân chưa có tiền án tiền sự và hoàn cảnh bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không được đi học nên nhận thức còn hạn chế, để áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà vị đại diện viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/3/2022 tại vỉa hè khu vực trước cửa 41 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Nguyễn Ngọc B và Lò Văn C có hành vi cất giấu 02 gói giấy chứa 0,199 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm này.

Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo được xác định là đồng phạm, hành vi của các bị cáo là ngang nhau nên mức hình phạt đối với hai bị cáo là ngang nhau.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bản thân các bị cáo là người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo cần xử phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Với những phân tích như trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xem xét đề nghị của người bào chữa:

Hội đồng xét xử nhận thấy không thể căn cứ vào nhân thân, hoàn cảnh sống của gia đình bị cáo Lò Văn C để áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo C đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6]. Xử lý tang vật:

- Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy; 01 hộp sắt màu vàng trắng in chữ “Thăng Long”, 01 sim điện thoại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc B không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lò Văn C là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: các bị cáo **Nguyễn Ngọc B, Lò Văn C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng:

+ điểm c khoản 1 điều 249, Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Ngọc B** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2022.

Bị cáo **Lò Văn C** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2022.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

4. Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp sắt màu vàng trắng in chữ “Thăng Long” kích thước khoảng 06x07 cm bên trong có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,199 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,023 gam, còn lại 0,176 gam.

+ 01 sim điện thoại.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc B 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 20/7/2022).

5. Án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo Lò Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hiên Vinh